

## THƠ KIÊN GIANG TRƯƠNG KHƯƠNG TRINH

Nhà thơ Kiên Giang sinh ngày 17-2-1929, mất ngày 31/10/2014, tên thật là Trương Khương Trinh, quê tại làng Đông Thái, huyện An Biên tỉnh Kiên Giang, cùng quê với nhà văn Sơn Nam. “Vốn liếng về từ ngữ người Kiên Giang rất ít, hàng ngày sống lân la với người Hoa bán tạp hoá và người Khơ-me làm ruộng. Ở đây có thể nói tiếng Việt không phát triển, lại thêm tiếng lóng mà người địa phương khác khó chấp nhận. Vốn duy nhất là ca dao được mẹ dạy cho, từ thuở ấu thơ. Vốn quan trọng hơn vẫn là cái tâm, lòng yêu nước, muốn giới thiệu tâm hồn người dân nghèo xóm mình với cả nước, cùng chia sẻ buồn vui” (Sơn Nam - Cùng bạn đọc - Lời tựa tập *Hoa trắng thoi cài trên áo tím*, NXB Văn học, 1/1995).

Ông từng tự bạch: “Năm 1943 tôi học trường tư Lê Bá Cang (Sài Gòn). Ăn cơm tháng, ở nhà trọ trên một ốc đảo đường Hàng Sanh (nay là Bạch Đằng) gần chùa Long Vân. Khi thức đêm học bài, tôi thấy và nghe hình tượng nhạc xe bò. Đêm nào đoàn xe bò ấy cũng lăn bánh ngang cửa thảo trang. Một thứ nhạc khô khan và thảm thiết, triền miên mà nức nở ngân vang từ những móng sắt vành xe. Tôi thao thức vì ghiền nghe nhạc xe bò, cố tìm những nét sống đẹp để tô điểm thành thơ. Hình ảnh một chiếc võng giăng dưới dạ xe chở phân rác, bốn móng bò mòn lẩn, chiếc roi tơ tả, ngọn đèn chong leo lét nhất là mái tóc phong trần luôn rối tung chính là những nét sống - trong một nếp sống nghèo mà đẹp - của người mẹ đánh xe bò. Tất cả là thơ và nhạc. Tôi đã ôm ghi được vú sữa của nguồn hứng cảm nhưng chắc hẳn chỉ ghi lại được một vài góc cạnh mà thôi. 14 năm sau, kể từ năm 1943, khi trở lại xóm chùa Long Vân, tôi không tìm được nhà trọ năm nào. Nhà tường mọc lên, người cũ đi mất, chết hoặc bị xua đuổi. Năm 1993, xóm chùa, xóm Hàng Sanh đã bị xoá mất. Người cũ mất hết. Chiếc xe bò chỉ còn trong ký ức.

Tình tang! Lốc cốc! Tang tình!  
Nhạc vang hoà khúc viễn trình đắng cay  
(*Nhạc xe bò*)

Bùi Giáng trong quyển *Đi vào cõi thơ* (NXB Ca Dao, 10/1969) viết: “Lành mạnh, thanh cao, vị tha và ái quốc - ông Thiều Sơn nói không sai một tấc một ly nào cả, khi giới thiệu thơ Kiên Giang. Ông Kiên Giang tuyệt nhiên không cầu kỳ, không giả tạo mà đạt tới chỗ sâu thẳm nhất trong linh hồn mọi người, một cách thuần nhiên.

...Quê Hương Thơ Ấu của Kiên Giang sẽ nằm trong Nước Việt như Kinh Thư nằm trong nước Tàu. Một Quê Hương bình dị thiết tha và hình như chúng ta đang đánh mất. Chỉ kêu gọi về trong những trận chiêm bao”.

Thơ Kiên Giang có nhiều câu phổ biến rộng rãi như:

***Ong bầu đậu đọt mù u  
Lấy chông còng sớm tiếng ru còng buồn***

***Ngày mai đám cưới người ta  
Cớ sao sơn nữ Phà Ca lại buồn***

***Đói lòng ăn nửa trái sim  
Uống lưng bát nước đi tìm người thương***

Và trong bài thơ *Tiền và lá* ông đề: “Kính tặng thi sĩ Nguyễn Bính để nhớ ngày tá túc ở xóm biển Kiên Giang”, có lúc bị nhầm là thơ Nguyễn Bính. Bài thơ có những câu phảng phất tâm hồn chân quê cảm động:

***Bây giờ những buổi chiều êm  
Tôi gom lá đốt, khói lên tận trời  
Người mua đã bị mua rồi  
Chợ đời họp một mình tôi... vui gì!***

Kiên Giang còn là soạn giả cải lương lừng danh cùng thời Năm Châu, Viễn Châu, Hà Triều Hoa Phượng, Quy Sắc... với nghệ danh Hà Huy Hà (*Áo cưới trước cổng chùa, Người vợ không bao giờ cưới...*). Ngoài ra ông là ký giả kịch trường cho nhiều tờ báo lớn ở Sài Gòn trước 1975 như Tiếng Chuông, Tiếng Dội, Lập Trường, Điện Tín, Tin Sáng..., tham gia phong trào ký giả ăn mày chống Mỹ - Thiệu ngày 10-10-1974. Chính vợ tuồng đầu tay của ông là Người vợ không bao giờ cưới đã tạo bệ phóng cho nghệ sĩ Thanh Nga đoạt giải Thanh Tâm, lên hàng ngôi sao trong giới cải lương. Ông lang thang rày đây mai đó, vẫn với bộ vó giang hồ, vai mang túi xách, đầu đội chiếc nón trắng ngã màu, cả đời lận đận với nghiệp thơ. Sống cuộc sống vất vả, lúc về hưu lui tới thường xuyên Ban Ái hữu Nghệ sĩ số 133 đường Cô Bắc, mở lớp dạy đàn ca tài tử miễn phí cho học sinh trường khiếm thị Nguyễn Đình Chiểu, thật đúng là hình ảnh kẻ sĩ hiếm hoi trong thời buổi kinh tế thị trường.

Nhắc đến thơ Kiên Giang nhiều người nhớ ngay đến bài thơ nổi tiếng là *Hoa trắng thổi cài trên áo tím*. Chị Hà Khánh Phương cho biết chị còn giữ bài thơ này in dưới dạng tờ bướm từ lúc 17 tuổi đến nay trên 40 năm. Nhạc sĩ Huỳnh Anh (con trai danh cầm Sáu Tưng) phổ nhạc, nhiều thế hệ ca sĩ hát bài này như Thanh Thúy, Hoàng Oanh, Giao Linh, Trường Thanh và Hồ Điệp ngâm nhiều lần trong chương trình tiếng thơ Mây Tàn do Kiên Giang phụ trách trên đài phát thanh Sài Gòn. Kiên Giang cho biết: “Đây là tâm tình người trai ngoại đạo đối với cô gái có đạo. Mỗi tình học trò tinh khiết, ngây thơ, không nhuộm bụi

trần. Năm 1944 tôi ở Cần Thơ học trường tư thục Nam Hưng, dốt toán nhưng giỏi luận chuyên làm bài giùm cho bạn cùng lớp, trong đó có NH. - cô bạn dễ thương thường mặc áo bà ba trắng, quần đen, mang guốc mộc. Có những buổi tan học leo đèo đi theo sau NH. đến tận nhà cô ở xóm nhà thờ. Cách mạng nổ ra, không có tiền đi đò về quê, NH. biết ý gửi cho, rồi đi kháng chiến, gặp người quen trong đội quân nhạc nhả: “Con Tám NH. vẫn chờ mày”. Năm 1955 tôi ghé ngang Cần Thơ, xin phép má của NH. tâm tình suốt đêm bên ánh đèn dầu Huê kỳ. Sau đó tôi nghe tin NH. lấy chồng có con đầu lòng đặt tên là tên ghép lại của tôi và NH. vì thế chồng cô biết rất ghen tức. Chính vì lý do này tôi đổi bốn câu kết bài thơ này, giống như tổng tiền mỗi tình học trò trình trắng. Kết trước là: “Xe tang đã khuất nẻo đời/Chuông nhà thờ khóc tiễn người ngàn thu/Từ nay tóc rũ khăn xô/Em cài hoa tím trên mồ người xưa” thành cái kết: “Lạy chúa! Con là người ngoại đạo/ Nhưng tin có chúa ở trên trời/Trong lòng con, giữa màu hoa trắng/Cứu rồi linh hồn con Chúa ơi!”... Năm 1999 hãng phim TFS Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh có làm phim “Chiếc giỏ đời người” về sự nghiệp hoạt động văn nghệ của tôi, khi trở về Cần Thơ quay lại cảnh trường cũ, mới hay tin là NH. mất năm 1998. Tôi mua bó huệ trắng, ra thăm mộ NH. ở nghĩa trang Cái Su. Đúng là “Anh kết vòng hoa màu trắng lạnh/Từng cài trên áo tím ngây thơ/Hôm nay vẫn đoá hoa màu trắng/Anh kết tình tang gửi xuống mồ”.

Nguyễn Văn Thức trong tờ bướm “Vài nhận định về thơ và các nhà thơ ở thành phố Hồ Chí Minh” có đoạn nhận xét về Kiên Giang: “Một nhà thơ chỉ còn giao lưu với Câu lạc bộ thơ Quận là chính, *Hoa trắng thổi cài trên áo tím* nay chỉ còn là kỷ niệm. Đôi khi tôi thấy nhà thơ buồn như sương giá, lạnh quanh đời”. Tôi nghĩ một nhà thơ 76 tuổi, đời chỗ ở hơn chục lần, đấu tranh vì độc lập đất nước, làm thơ, soạn tuồng cải lương, viết báo tận tụy cống hiến cho đời, để lại nhiều câu thơ hay là một thành công về văn học, là một tâm gương sáng trong cuộc sống hôm nay. Nhà văn Sơn Nam tinh tế khi viết: “Một cuộc đời lặn lội, chẳng bao giờ khấm khá, về già làm chuyện ái hữu, tương tế, quả là thành đạt, không xấu hổ với đất nước. Đây là một người bạn cùng xóm, cùng làng, cùng xứ U Minh mà tôi lấy làm tự hào và thật lòng ca ngợi”.

Mới đây ngồi uống bia cùng ông ở quán cóc, trong một xóm lao động nghèo gần cầu Nhị Thiên Đường quận 8, ông bảo sắp bán nhà, giọng buồn buồn nặng trĩu tâm tư. Buổi chiều thành phố thường có những cơn mưa đông, gió giật mạnh, lạnh căm căm, thương Kiên Giang một đời tận tụy với thơ, với cuộc sống!

## MỤC LỤC

### 1. Cầu tre

2. Chuyển tàu đời
3. Con đò Thủ Thiêm
4. Cô hàng bông cỏ
5. Cối khuya
6. Cốt trắng
7. Đau trong lòng
8. Đếm sao vô hình
9. Đêm thai nghén
10. Đồng tiền duyên
11. Đồng xu giấy chặm
12. Gió bắc hiu hiu
13. Hương nước mưa
14. Mai tôi đi rồi bà có buồn không
15. Màu hoa khoe sắc nắng Long Xuyên
16. Màu mực tím
17. Mây bóng chiều
18. Mới cưới
19. Người hùng thế hệ
20. Nhạc xe bò
21. Nửa con đường chữ S
22. Quán đình làng
23. Quán giữa đồng
24. Sa mạc trắng
25. Sàng gạo
26. Tà áo tím
27. Theo chân ngoại lượm trái mù u
28. Thửa lên ba
29. Tiếng ru ba miền
30. Tìm nắng trong đêm
31. Tình quê tình nước
32. Tóc thề xứ Huế
33. Tuổi tắm mưa
34. Xe trâu

## CẦU TRE

*(Gửi Thuý Nhiên và thân tặng những bạn đường đang sống quay cuồng giữa đô thành loạn vết xe ngựa và cát bụi, chắc không bao giờ hướng mặt về miền quê để mà sống lại với mỗi tình "cầu tre"...)*

Ai ở làng quê  
Đã từng qua nhịp,  
Qua nhịp cầu tre;  
Lặng nghe, lặng nghe  
Tiếng hò tiếng hát  
Dưới mái nhà tranh.

Àu ơ.... "Ví dầu cầu ván đóng đinh,  
Cầu tre lắc lẻo, gập ghềnh khó đi.  
Khó đi mượn chén ăn cơm,  
Mượn ve mua rượu, mượn đèn kéo chơi".  
Kéo lên: ọ é ò e....  
Cầu tre lắc lẻo, cầu tre gập ghềnh.  
Cầu tre một nhịp chênh vênh,  
Bắc ngang dòng nước lênh đênh sóng bèo.  
Cầu tre lắc lẻo, cheo leo,  
Những đêm trăng xế, trăng treo đầu cầu.  
Cầu tre soi bóng sông sâu,  
Ánh trăng sóng nước đượm màu lung linh.  
Cầu tre gối nhịp đất lành,  
Nằm nghe tiếng hát, tâm tình quê hương.  
Cầu tre làm chiếc đò ngang,  
Nối đôi bờ đất đôi làng thương nhau.

Nhà anh ở kế bên cầu,  
Nhà em ở cuối đầu cầu bên sông.  
Bên sông cứ mỗi hừng đông,  
Em ra vo gạo, bến sông bên cầu.  
Anh vừa mở cổng thả trâu,  
Thấy em, anh vội xé rào nhìn em.  
Rồi qua cầu nói với em:  
"Cô vo nếp anh thềm mùi xôi."  
Vì anh, khi mới hừng trời,  
Qua cầu, em biếu đĩa xôi muối mè.  
Cầu tre lắc lẻo cầu tre,

Con đò chở tấm tình quê qua cầu....  
Từ đây cứ mỗi mùa cau,  
Anh qua cầu để bẻ cau cho nàng.  
Khi nào trầu hút trầu khan,  
Anh qua xin lá trầu vàng bên em.  
Khi mùa cấy hái “đông ken”,  
Ruộng anh em cấy, đất em anh cày.  
Vần công lối xóm tiếp tay,  
Kết tình lưu luyến gái trai đôi làng.  
Đôi tim trang lúa nhịp nhàng,  
Hoà theo nhịp sóng lúa vàng mênh mông.  
Đôi lòng cách một dòng sông,  
Tơ hồng chưa buộc, tơ lòng đã xe.  
Cầu tre lắc lẻo cầu tre,  
Duyên nghèo đậm thắm, tình quê nồng nàn.  
Trong tình yêu nước, yêu làng,  
Có tình chẵn gối, đá vàng lúa đôi.  
Mẹ chàng cấy mỗi cấy mai,  
Tặng quà lễ nói một đôi bông vàng.  
Hai bên cô bác họ hàng,  
Chọn ngày lễ cưới qua rằm tháng Giêng.  
Bỗng rồi lửa cháy xóm giềng,  
Cầu tre gãy nhịp gục nghiêng giữa dòng.  
Lửa tràn lan cháy bên sông,  
Máu pha nước mắt đỏ lòng trường giang.  
Giặc tràn về bắt sống nàng,  
.....  
Thôi đành dập liễu vùi mai,  
Bóng hồng gục giữa rừng người hung hăng.  
Từ đây sông lạnh bóng trăng,  
Nước như ngừng chảy sầu vương mối hờn.  
Vườn xanh úa hết chồi non,  
Cau khô, trầu héo chẳng còn nồng cay.  
Đôi trâu bỏ dở vốc cày,  
Lòng người lòng đất đắng cay nã nề.  
Đêm đêm như vắng còn nghe,  
Tiếng than khóc của cầu tre một mình:  
“Ví dầu cầu ván đứt đình,  
Cầu tre gãy nhịp, chung tình khóc nhau.  
Cầu tre khóc một hôm nào,  
Mẹ qua cầu bỏ trầu cau cho chàng.  
Còn đâu mùi vị xôi vàng,

Buổi đầu trai gái đôi làng biết nhau.  
Còn đâu những buổi thả trâu,  
Đứng bên hàng trúc xé rào nhìn em.  
Còn đâu mùa ruộng “đông ken”  
Ruộng anh em cấy, đất em anh cày.  
Còn đâu vị lá trầu cay,  
Miếng cau dày trắng mà say miếng trầu.  
Bây giờ quê cũ còn đâu,  
Còn đâu người đẹp với cầu tre xưa.”

Chiều chiều gió thổi, gió đưa  
Nhớ người một buổi chiều mưa lên đường.  
Người lên đường ra lính.  
Trong lòng và trên đầu súng,  
Có hình ảnh nước Việt Nam.  
Trong ấy có đôi làng thân mến,  
Một dòng sông và đôi bến ngó nhau,  
Một tình thương bắc một nhịp cầu,  
Chìm sâu giữa đôi lòng trang lứa,  
Thân yêu nhau từ thuở thanh bình.  
Đến khi thời loạn đao binh....  
Lòng còn chôn chặt khối tình đầu tiên.  
Mai này trời lặng phong yên,  
Bóng cờ tươi thắm ngự trên hoang tàn.  
Anh sẽ về làng,  
Về tận bên sông quê;  
Anh bắc nhịp cầu quay,  
Anh xây chân cầu sắt  
Trên xác chiếc cầu tre,  
Nối liền đôi bờ đất  
Hàn lại vết thương đau.  
Bến xưa dù đổi nhịp cầu,  
Đất nghèo còn giữ lấy màu quê hương.  
Dù cầu sắt nọ giàu sang,  
Áo cầu rục rở phết vàng sơn son.  
Dù sông cạn với núi mòn,  
Trong hồn quê vẫn có hồn cầu tre.  
Dù đời tham tướng bỏ xe,  
Lòng anh lắng xuống niềm quê chân thành.  
Dù đời mê bã hư danh,  
Lòng quê bắc lại mối tình cầu tre.

Cầu tre ới hỡi cầu tre,  
Cầu tre lắc lẻo, cầu tre chung tình...

Rạch Giá, thượng tuần tháng Chạp, 1953

Nguồn: Phạm Thanh, *Thi nhân Việt Nam hiện đại* (quyển hạ), NXB Xuân Thu tái bản, 1990

## Chuyến Tàu Đời

Chuyến tàu đã chuyển bánh rồi  
Xe qua từng trạm kéo còi biệt ly  
Khói tàu vờ vẩn thành mây  
Mối tình lưu khứ thoáng bay lên trời

Em tôi đứng giữa ga đời  
Lần đầu tiên, khóc tiễn người đi xa  
Xe qua cổng khuất nhà ga  
Bánh nghiền gió bụi, nghiêng qua cõi lòng

Đôi con đường sắt song song  
Chạy về một hướng mà không giao - đầu  
Sân ga nằm nhớ con tàu  
Tàu theo bóng sắt để sâu sân ga

Trường đời là bóng đường xa  
Tình đời là chuyến tàu qua vệt vàng  
Đắng cay là cát bụi đường  
Lòng ta là một đám tang... không mờ

Thân tấm gầy guộc xác xơ  
Chợ đời mấy kẻ bán mua làm giàu  
Đời ta lỡ mấy chuyến tàu  
Vì chưng vút bỏ công hầu sau lưng.

(Trên một chuyến tàu đêm tháng 6-61)



## Con Đò Thủ Thiêm

*(Để dâng tặng những bậc tiền nhân và những chiến sĩ vô danh đã đứng chống xâm lăng giữ gìn quốc gia dân tộc)*

Thửa ấy anh là trai Bến Nghé,  
Chăn trâu cắt cỏ xứ quê hiền.  
Em là cô lái đò quê mẹ,  
Nối nhịp cầu đôi bến Thủ Thiêm.

Giữa đêm mưa gió, trời giông bão,  
Em quạt lửa lò hơi áo anh.  
Tình chớm nở trong khoang đò nhỏ,  
Lửa lò nhen nhúm mối duyên lành.

Bên ánh lửa lò, em gửi tặng  
Hột tinh anh: hột bắp Biên Hoà.  
Em gieo bắp giống trong lòng đất  
Khi bắp trở cờ, tình nở hoa.

Nước ròng trong ngọn chảy ra,  
Tình ta như đất phù sa quyện bờ.

Nhưng...  
"Từ ngày quân Pháp kéo vô,  
Nó giăng dây thép hoạ địa đồ nước Nam."  
Sóng tàu đục nước trường giang.  
Chân trời Bến Nghé phủ giăng mây mờ.  
"Ai tham đồng bạc Con Cò  
Bỏ cha bỏ mẹ theo phò Lang Sa."  
Khi đàn cò trắng bay qua,  
Đoàn người cắt cỏ đi xa tìm đồng.  
Con cò nằm mỏi bên sông,  
Trăng treo sào gậy, lặn trong khoang đò.  
Bến sông đã tắt lửa lò,  
Buồn thay là những chuyến đò tản cư.

Em còn nhớ đêm trăng vừa mọc,  
Trăng mới mồng ba bén lưới liềm.  
Em tiễn anh qua đò cứu nước,  
Hẹn ngày quang đăng mới xe duyên.  
Từ đây em khép lòng thôn nữ

Neo dò cãm hận bến Thủ Thiêm,  
Trong khi phườg cướp nước cuồg điên,  
Vò nát muôn hoa hồng trinh nữ.  
Khi nút rượu "sâm banh" vừa nổ  
Là tan nát đời hoa... mới nở  
Súng gầm xao động nước trường giang,  
Tóc xoã dài rũ rượi mảnh khăn tang  
Rượu và máu chảy dài theo sợi tóc.  
Còn đâu nữa hơi dừa dầu thơm phức,  
U tóc huyền cô gái quê hương.

Giặc vào... lở bến trường giang,  
Con dò chở xác ngập khoang hận thù.  
Bắp non vẫn nướng lửa lò,  
Đố ai ve được con dò Thủ Thiêm.

Nhưng vì đất nước và quê mẹ  
Vì quê chồng... bờ bến Thủ Thiêm  
Em đành ưng tên giặc cuồg điên.

.....  
Nhưng áo cưới phất cao cờ lệnh,  
Trái bắp non bồng hoá trái Lưu Cầu.  
Đầu giặc rơi xây núi giữa cầu tàu  
Lửa thuỷ công thay ngọn đèn hoa chúc.  
Nhưng sau trận chiến... binh lửa tắt  
Con dò cảm lạnh bến bờ xưa  
Ai gọi dò?... nhưng cô lái thoi đưa  
Bông gòn rơi trắng khăn sô,  
Khóc cô lái đã xây mồ đáy sông.

Trên bến cũ, giặc xây phòng tuyến  
Người qua dò đi giữa gai chông  
Con dò đổi ván thay cong  
Thay tình bờ bến, đổi lòng dò đưa.  
Đò nay là gái giang hồ  
Không đưa khách, chỉ mong chờ bướm ong.  
Con dò chỉ đậu giữa sông,  
Để cho ong bướm đậu trong khoang dò.  
Bắp non thoi nướng lửa lò,  
Nhuốc nơ thay những chuyến dò truy hoan.

Rồi đêm trăng mông ba vừa mọc,

Anh trở về Bến Nghé Thủ Thiêm,  
Khoát nước sông giữ tà áo bụi  
Bên sông cất tiếng gọi đò thêm:  
"Hỡi cô lái đò bến Thủ Thiêm,  
Cố nhân nay đã về tìm cố nhân."  
Thế rồi một giọng hò khoan  
Từ trong đáy nước vang ngân lên trời:  
"Đò xưa đã nát ván rồi  
Mà cô gái vẫn khóc người chinh phu."

Lần thứ nhứt chàng trai Bến Nghé  
Nâng khăn lau giọt lệ đầu tiên.  
Nhưng vì khói súng còn nghi ngút,  
Chàng phải lìa xa bến Thủ Thiêm.

Từ đây trong khói sương đêm,  
Con đò ma vẫn cất lên giọng hò:  
"Bắp non vẫn nướng lửa lò,  
Đố ai ve được con đò Thủ Thiêm."

Gia Định, 11-6-1958

## **Cô Hàng Bông Cỏ**

Năm ngoái cùng sang đò Rạch Miễu  
Sánh vai qua "bắc" dưới trăng tà;  
Năm tay xuống bến như đôi trẻ  
Chờ đợi nôn nao phút tới nhà.

Gió thổi, thổi tung đôi mái tóc  
Em choàng khăn lụa, kiêu choàng hầu.  
Gió không hôn được làn da mỏng,  
Em đứng nhìn trăng như khẩn cầu.

Lúc đến giáo đường trong lễ nhứt  
Trăng sao vũ trụ chứng tình duyên;  
Thoáng nhìn nhân dáng như tơ liễu  
Hồn mộng đan nhau lướn tóc huyền.

Sợ em vấp ngã khi qua bến

Anh nhẹ dịu em bước xuống đò.  
Em nắm tay anh như cố bám  
Trái tim thi sĩ, mối tình thơ.

"Bắc" vừa tách bến, em cười nụ  
Chỉ rặng dừa khế bảo: "Bến Tre!  
Quê mẹ bên sông râm bóng mát  
Gốc dừa bám đất vững chân quê".

Ngày thơ em gánh hàng bông cỏ  
Bán chợ Bang Tra khắp lối mòn  
Ai cũng khen nước da trắng mịn  
Cỏ đường quyến luyến gót chân thon.

Về xứ, em mua thuốc Mỏ Cà  
Mua tôm nước bạc, rượu nồng cay.  
Đãi chồng chợ búa về quê vợ,  
Cát bụi đô thành bỏ lại đây.

Lâu lâu về tỉnh đi đò máy  
Cùng thổi gió sông, ngắm nắng hồng.  
Qua vịnh qua doi tìm bến mát  
Neo hồn Lý Bạch giữa dòng sông.

Mùa cá tôm, hội hè sóng nước  
Thả thuyền đuổi bắt sóng trường giang.  
Sóng trôi, thuyền lướt theo không kịp  
Làm vỡ hào quang, nát mảnh trăng.

Nửa đêm thuyền chở khảm khoang trăng  
Chở tiếng chuông khuya, nhạc giáo đường.  
Khác đạ, trái tim cùng máu đỏ,  
Phật trời sẽ buộc mối tơ vương.

Năm sau qua "bắc", lòng đơn chiếc  
Sao chuyến xe đò chạy quá nhanh  
Nuốt vội quãng đường đầy kỷ niệm  
Tóc xanh đã rối mộng xuân xanh.

Đò máy Bang Tra ngày mấy chuyến  
Rước đưa hành khách lạ hay quen  
Còi tàu nức nở kinh cầu nguyện

Như tiếng lòng anh tưởng nhớ em.

Về xứ dừa xanh tìm kỷ niệm  
Lạnh lòng, lạnh gió, lạnh đường xe.  
Người xưa bỏ xứ lên đô thị  
Có thấu tình ta hỡi Bến Tre!

(Bến Tre, một mùa gió bắc)

## Cối Khuya

Ngày con thơ dại  
Mẹ thức suốt đêm  
Một mình già mướn đóng thêm tiền trường  
Chày khuya làm mỗi canh sương  
Nặng từng nhịp mạnh mở đường chữ thơm.

Lửa ngấm cháy ruột củi cơm  
Sương khuya đọng lá bầu non ngoài giàn.

Cơm củi cháy tàn  
Mẹ còn đứng cối  
Đèn khuya le lói  
Soi bóng tre gầy.

Sương nhiều nên cá không bay  
Mà sao vàng trán ướt đầy mồ hôi.

Gạo này mẹ già trắng tươi  
Nửa mua giấy mực, nửa nuôi gia đình  
Ngày mai con xuống tỉnh thành  
Mang theo gạ gạo, chút tình mẹ quê.

Con nằm ngủ vạt giường tre  
Lòng thơ trần trở lắng nghe nhịp chày.  
Hé mền nhìn bóng cao gầy  
Con thương thương quá, nhịp chày canh sương.

Nát rồi cối gạo quê hương  
Từ ngày bỏ xứ lên đường tản cư  
Trán nhăn cày nếp ưu tư  
Đêm nay ngồi viết lá thư quê nghèo.

Ao xưa tản mát sóng bèo  
Chân trời cũ, tiếng sáo diều im hơi  
Ngước lên, mắt loạn bụi đời  
Trời đen khói lửa, sáng ngời hoả châu.

Chày xưa cối cũ còn đâu  
Còn đâu hạt gạo thơm mùi quê xưa.

Nửa đời con, mấy gió mưa  
Công ơn trời biển con chưa đáp đền  
Đêm nay gục khóc bên đèn  
Làm thơ dâng mẹ trọn niềm cối khuya.

(Tết, 1967)

## Cốt Trăng

*Tục lệ quết bánh phồng đêm rằm tháng chạp không còn nữa ở làng quê. Đẹp biết mấy bàn tay trai làng lấm mồ hôi ướt tóc mai của cô gái trang lứa đứng cối chày đôi. Không còn ai cán mỏng vàng trắng trên chiếc bánh phồng sộp của tuổi thơ. Ánh trăng rằm vẫn đọng trong lòng cối cô đơn. Nhưng ánh vàng đã tan loãng trong mệnh mệnh, phải chăng đi tìm một chân dung mờ khuất.*

Quết bánh phồng đêm rằm tháng chạp  
Dòng sông lấp lánh, sóng băng khuâng.  
Khi chày khua cối, làng xao xuyến,  
Gọi chị Hằng Nga viếng xóm làng.

Xem đôi trai gái quết chày đôi  
Giọt giọt mồ hôi ướt tóc mai  
Anh vội nâng khăn lau trán mỏng  
Cô em bẽn lẽn, giấu môi cười.

Bột nhuộm màu trắng bởi ánh vàng,  
Hoà tan khi mẹ cán vàng trắng.  
Trên nền bánh mỏng, trăng vàng ửng  
Trăng sáng cuối năm, sáng cả làng.

Tàn trăng tháng chạp vào Nguyên Đán  
Hết Tết ra giêng, em lấy chõng  
Năm tới cũng ngày rằm tháng chạp

Cối trắng nhớ nhịp chày mờ cô.

Chỉ mình anh, chị Hằng thao thức  
Một mình đứng cối đến trắng tà  
Tiếp tay mẹ, cán trắng trên bánh  
Vì bánh là trắng đến mọi nhà.

Năm năm sau, lại về quê cũ  
Làng xóm không ai quết bánh phồng.  
Cối lạnh đọng màu trắng tháng chạp  
Ánh vàng trong cối toả mệnh mông.

Bánh chợ, đủ màu cay đắng mới,  
Bánh phồng đời gọi bánh quê mùa.  
Cối mòn, chày gãy nằm trong bếp  
Mặt thối đời nhiều nổi nắng mưa.

(Tháng Chạp 2012)

## Đau Trong Lòng

Vắng em sa mạc vào hồn  
Lạc đà thay bước nổi buồn ngao du.  
Vắng em trưa có sương mù,  
Thư trang lạnh ngắt lời thư nhạt tình.  
Hỏi người vào buổi trăng trinh  
Trái tim có mấy bóng hình trong mơ.

Dại khờ là kẻ làm thơ  
Từ lâu nuôi mộng, bây giờ ghen đau!  
Đã yêu trao trọn cho nhau  
Mà người lừa đảo nói câu đưa đò.

Đường tình cát bụi mịt mờ,  
Trong lâu mộng ngọc có mờ thanh lâu  
Trần ai hề bã công hầu,  
Mơ khanh tướng, bước qua cầu phù hoa.

Nàng đi vay mượn hồn ta,  
Điểm trang hư vọng bước qua xác gầy.

Làn môi đôi mắt gót giày  
Moi tim, nọ tuỷ xác này héo khô.

Nàng chê thi sĩ dại khờ,  
Làm thơ đổi gạo bao giờ giàu sang.  
Những thằng thi sĩ lang thang  
Trọn đời vào mộng tiêu hoang kiếp đời.

Còn gì xét lại người ơi  
Trái tim rách nát ngàn bài thơ đau  
Từ ngàn xưa cho đến ngàn sau  
Bao giờ thi sĩ hết đau trong lòng.

## **Đếm Sao Vô Hình**

Ngày chúng mình yêu nhau  
Mắt anh là vì sao  
Mở rộng vùng chiêm bao  
Cho tình em lấp lánh

Em thích hôn mắt anh  
Rồi bảo: "Đây trời xanh  
Cho hồn em trú ẩn  
Trong vùng mát thơm lành".

Những đêm trời sáng sao  
Mình thích ra bờ ao  
Áp đầu nhìn một hướng  
Hồn cùng bay lên cao.

Ngoéo tay mình giao ước  
Ai đếm hết sao trời  
Sẽ được hôn trong mắt  
(Người nào thua cuộc chơi)

Anh đếm một hai ba  
(Không kể ánh sao sa)  
Bốn năm rồi sáu bảy



Sao tiếp sao hằng hà.

Khi đếm sao anh dặn  
Đừng đếm sao Ngân Hà  
(Những vì sao tan vỡ)  
Làm Ngưu-Chức lìa xa.

Một trăm, ngàn vì sao  
Vì sao thấp hay cao  
Vì sao mờ hay tỏ  
Đều đẹp tình ly tao.

Đếm hoài không hết số  
Vì vòm trời bao la  
Nên tình thơ man mác  
Sao nở... trời cần hoa.

Đôi mươi năm sau nữa  
Cuộc sống cướp ngày xanh  
Mắt anh mờ ánh lửa  
Vì thao thức tàn canh.

Em vẫn hôn mắt anh  
Vớ chuỗi hôn nồng cháy  
Khẽ nói: "Trời vẫn xanh  
Trong trái tim tinh anh".

Sao trời dầu tắt lặn  
Nhưng ánh sao ân tình.  
Vẫn sáng đẹp bình minh  
Khi tình ta gắn bó

Thời chiến trời hết xanh  
Vì màu đen khói loạn  
Dải Ngân Hà tan nhanh  
Sao trời rơi tan tành.

Đêm trắng, đi ngủ sớm  
Không dám đứng bờ ao.

Sánh vai ngảm trời cao  
Tàn ròi trăng thơ ấu

Hãy đếm trong ánh mắt  
Hằng hà sao vô hình  
Để em tơ ôm ấp  
Hương tuổi thời băng trinh.

## **Đêm Thai Nghén**

Qua rồi, biết bao đêm không ngủ  
Ta khóc trong lòng giấy tả tơi  
Bằng óc, bằng tim, bằng cảm hứng  
Để ghi chép lại vụn trang đời.

Thao thức là giờ đau quặn thắt  
Là giờ thai nghén của tâm hồn  
Ôi! thần thánh, phút, giây thai nghén  
Hỡi trang giấy trắng hỡi tâm hồn.

Hãy sống triền miên bên giấc ngủ  
Mỉm cười trong bóng tối thâm u.  
Cười trong rau cỏ, khi thai nghén,  
Mà bút cuồn đau vẫn hẹn hò.

Kẻ tuyệt vọng chỉ là xác chết  
Những lời hoa gấm thuốc hồi sinh  
Hãy ghi ôm lấy đời hoa mộng  
Hỡi kẻ bơ vơ kẻ tuyệt tình.

Mực chảy mở đường cho thể hệ  
Là bao giọt máu tự buồng tim  
Xác gầy nhưng dạ bằng gang thép  
Trên huyết đầu lâu, ta đắp nền.

Bao giờ hộc máu trên trang giấy  
Gần tàn hơi, bút vẫn nở hoa  
Trong tác phẩm ta gieo sự sống  
Cái còn sống mãi vẫn là ta.

Qua rồi biết bao đêm không ngủ

Bạn ở phố nghèo, ngõ hẻm sâu.  
Bạn ở lầu cao, hay gác trọ  
Đêm này vậy bút đón chào nhau.

Gặp nhau rồi, giữa đêm thai nghén  
Dầu lạ hay quen, dầu kẻ thù  
Hãy vậy bút cùn, tung giấy mực  
Tìm nhau trong bóng tối thiên thu.

## **Đồng Tiền Duyên**

Chưa chồng ôm má ngủ đi em  
Cứ ngỡ còn thơ dưới mái thềm  
Thuở mới lên mười ăn nước đá  
Cười duyên má núng đủ hai tiền.

Người chị thấy em mình ngộ nghĩnh  
Bảo rằng: “Cô Út có hai tiền  
Hãy cho chị đổi hai đồng bạc  
Có lấy hai đồng đổi chút duyên?”

Em mắc cỡ chạy ôm siết mẹ  
Đôi bàn tay nhỏ bụm đồng tiền  
Giả vờ ngáy ngủ nhưng không ngủ  
Khúc khích cười trong áo mẹ hiền.

Năm nào vào tuổi xuân đôi chín  
Em vẫn còn ôm mẹ ngủ say  
Nuối tiếc cái thời ăn nước đá  
Lòng còn ấp ủ mộng thơ ngây.

Hãy siết mẹ đi và siết nữa  
Vì không lâu nữa độ vài năm  
Gối tay chồng thế tay người mẹ  
Ru mộng hồn vào giấc ái ân.

Ai mở vòng tay kẻ gối phượng  
Diu em vào mộng giữa trường đời.  
- Em ơi ngày ấy bao lâu nữa  
- Anh muốn nàng thơ chậm trả lời.

Hãy để đồng tiền tròn má núng  
Cho anh hôn lén cứ làm thơ

- Ngày nào có kẻ giàu xin cướp  
Anh mất tiền duyên hết ước mơ.

(28-12-63)

## **Đồng Xu Giấy Chặm**

Lòng trang vở mới ôi tình anh  
Nét mực tím ngời màu tuổi xanh  
Em viết vào đây ngàn mộng ngọc  
Chưa lần nào lén viết thư tình

Ôi đẹp làm sao giây phút ấy  
Từ khi cô giáo tập em đồ  
Không kê giấy chặm em vô ý  
Để dấu tay lem vở học trò

Mồ hôi ươn ướt ốc tay tròn  
In dấu lem nhòa trang giấy thơm  
Cô bảo: "Hoa tay em xấu quá  
Xoè tay cô khẻ thế roi đòn"

Cô khẻ tay em, cô khẻ nhẹ  
Em xoa tay, anh cũng xoa tay  
Nổi đau da thịt, anh đau thế  
Mà nổi lòng đau, ai thế đây

Anh nhịn ăn mua tờ giấy chặm  
Tặng cô bạn nhỏ lót kê tay  
Em mừng nước mắt rơi trên giấy  
- Tiếng hát nô đùa ôi đắm say

Mực hết lem nhòa trang vở cũ  
Cô khen: "Trò nhỏ có hoa tay  
Nét đồ khép nép như con gái"  
- Hoa trắng ngoài sân đã nở đầy

Trống trường hai buổi điểm thời gian  
Em đợi khi trường đổ trống tan  
Em trả đồng xu mua giấy chặm

- Chiều rồi hoa trắng rụng đầy sân

Sau ngày ra tỉnh xa trường cũ  
Trang vở ngày xanh xếp lại rồi  
Bông điệp úa nhàu chôn xác bướm  
Đồng xu anh giữ, nhớ thương hoài...

Thế rồi từ độ ra trường lớn  
Em lấy chồng, anh mới viết văn  
- Xứ Huế xa vời, tàu chuyển bánh  
Ga đời anh đứng khóc ly tan

Người cũ theo chồng ra xứ Huế  
Đồng xu kỷ niệm vẫn còn đây  
Em đem tiền bạc đền ơn nghĩa  
(Mười mấy năm rồi, anh mới hay)

Gõ đồng xu nhẹ trên đường sắt  
Nghe nức nở lên nhạc tiễn hành  
Tàu chạy xa rồi, thôi đã hết  
Đồng xu giấy chặm, chuyện ngày xanh

(Huế - 62)

## **GIÓ BẮT HIU HIU**

Ngày xưa mới học chữ a, bê  
Con bỏ mái thềm, xa bóng quê  
Ở trọ nhà người nơi Rạch Giá,  
Cái đầu hớt tóc kiểu "ca-rê".

Quá giang ghe lúa ra trường tỉnh  
Phải trả công người: tát nước ghe;  
Ngủ đứng như tù trong khám tối  
Học trò nghèo sớm tập làm thuê.

Hay ghét nhà giàu từ độ ấy  
Lớn lên tôi định lên Tà Lơn;  
Học bùa, học võ đi ăn cướp  
Có lẽ đời mình đỡ khổ hơn.

Mỗi độ bãi trường, kỳ lễ lớn  
Tôi dành tiền bỏ ống ngày thơ  
Mua văn kiếm hiệp và ma quái  
Để học cái nghề tôi ước mơ.

Trong trường tụ tập năm ba đứa  
Giả bộ chia phe cướp chủ nhà  
Sào huyết: vườn xoài hay giếng nước  
Múa roi trâu thế chiếc roi da.

Bắt chủ nhà trói gô thúc ké  
Tổng tiền nhả tập với cò thơ.  
Đem tiền cướp cho người nghèo khó  
Thơ mộng thay đảng cướp học trò!

Ba tôi hay chuyện con ăn cướp  
Đánh mấy trận đòn, cột gốc me  
"Ăn cướp đâu bằng làm chủ quận  
Học làm quan khỏi phải lo nghèo".

Từ đó tôi không còn đánh cướp  
Chẳng thèm nuôi giấc mộng làm quan  
Vừa lên lớp nhất, làm văn sĩ  
Vừa tập làm thơ, vừa viết văn.

Vừa mới ra trường đi dạy học  
Thôi dạy làm thơ nên trắng tay  
Đời viết văn như manh lá rách  
Nước sông gạo chợ, ngày qua ngày.

Bãi trường tỉnh, đầu mùa xuân cũ  
Con nắm tay Ba xuống bến tàu.  
Đầu hót "ca-rê" vừa mọc tóc  
Nghe hơi gió bắc lạnh da đầu.

Đáp tàu khói, về quê ăn tết  
Gió bắc đầu mùa gợn sóng đêm.  
Ôm ổ bánh mì làm gối nhỏ  
Đem về cho mẹ với cho em.

Quê hương chìm khuất chân trời lửa  
Ba bốn năm, không về cố hương.

Rồi một chiều mưa, dây thép đến  
Mới hay cha chết ở trong làng.

Theo chuyến xe đò về tới xứ  
Người ta đã khép áo quan rồi  
Mẹ không vuốt mặt cha lần chót  
Con cháu còn xa mấy dặm đời.

Mấy em gái có chồng xa xứ  
Đứa ở Bạc Liêu, đứa Vũng Tàu  
Con cái đùm đê, cơm áo chợ  
Muốn về xóm cũ, chắc còn lâu.

Mẹ già goá bụa sầu con cái  
Nay trọ nhà đèn, mai bến xe.  
Nấu rượu nếp than, làm bánh khéo  
Lo cho thẳng út chuyện gia thê.

Bây giờ kỷ niệm còn đâu nữa  
Từ lúc lìa quê bỏ bến tàu  
Bỏ mộ cha nằm vùng đất biển  
Hiu hiu gió bắc tiếng còi sầu.

Từ lúc tản cư, rời Xẻo Đước  
Con sông Cái Lớn, lục bình trôi  
Bến vàm Cái Nước, tàu thoi ghé  
Hồi mỡ điểm canh... tiếng thở dài.

Nhớ ngày cha mới lìa quê nội  
Bơi chiếc xuồng con đến xứ người.  
Kinh Xáng mới đào, Tây chiếm đất  
Cha đi lập nghiệp giữa đồng khơi.

Phát mướn cày thuê, mua lúa giống  
Trăng rừng soi lạnh nẻo khai hoang.  
Cày sương, cha thức theo gà gáy  
Quần vải hột dền bạc gió sương.

Mấy mùa làm ruộng nghèo xơ xác  
Lúa hột vào kho lằm chủ điền.  
Mướn đất thôi đành ăn lúa lép  
Mùa khô bứt choại kiếm thêm tiền.

Nửa đời sự nghiệp còn tay trắng  
Chưa trả ơn, cha đã chết rồi  
Bóng núi Thái Sơn cao chót vót  
Hồn cha phảng phất tận mây trời.

Đêm 21-2-67

## HƯƠNG NƯỚC MƯA

Trời đang đứng bóng trưa gay gắt  
Anh ghé nhà em xin nước mưa  
Ngõ lạc Đào Nguyên hay Thượng Uyển  
Khi bông sứ nở hội đương mùa.

Uống nước trời mưa anh những tưởng  
Uống mùi hương tóc gái thơ ngây  
Nước trong veo quá, không men rượu  
Mới uống lòng đã ngây ngất say.

Gió thổi tóc bay hương phảng phất  
Giả vờ anh gọi: "Nước mưa thơm"  
Hương xông từ tóc lên da thịt  
Vị má hồng chưa có dấu hôn.

Vuốt tóc liếc nhìn như bẽn lẽn  
Môi cười nửa nụ trách người quen  
"Cái anh thi sĩ đa tình quá  
Uống nước no rồi chọc ghẹo em".

Cổng đã khép rồi bông sứ rụng  
Anh lên đường giữa nắng ban trưa  
Lòng còn say ngất dư hương cũ  
Hương tóc hay là hương nước mưa.

## MAI TÔI ĐI RỒI BÀ CÓ BUỒN KHÔNG

*Để tưởng nhớ anh Lê Thương từ một câu nói trên giường bệnh trong những ngày sau cùng trước mặt chị Lê Thương: "Mai tôi đi rồi, bà có buồn không?". Kính tặng chị Lê Thương ghi dấu đêm thao thức với nhạc sĩ Lê Thương*



*20/9/1996, để chị còn nghe vắng vắng bên tai câu nói: "Mai tôi đi rồi, bà có buồn không?"*

"Mai tôi đi rồi, bà có buồn không?"  
Lời nói êm, sâu nặng nghĩa vợ chồng  
Người nhạc sĩ trước phút giây hấp hối  
Tám chữ buồn - Dòng nhạc chảy mênh mông  
"Mai tôi đi rồi, bà có buồn không?"  
Buồn chớ, buồn suốt một đời goá bụa  
Nỗi đau nào bằng nỗi vợ xa chồng  
Đừng nói anh ơi! Để bớt đau lòng  
Hãy giữ nụ cười mang vào nỗi nhớ  
Mong anh bình thản như đang viết nhạc  
Bản nhạc buồn dù ray rứt dư âm  
Không nói ra bởi giấu nỗi buồn ngầm  
Ký ức vợ chồng viết ngàn điệp khúc  
"Mai tôi đi rồi, bà có buồn không?"  
Đừng nói thêm để em bớt đau lòng  
Lo cho anh đến phút ngừng hơi thở  
Nửa thế kỷ tình yêu mấy mặn nồng  
Âm nhạc vô cùng nỗi đau vô tận  
Từ thú đau thương nước nở cung đàn  
Mặc thời gian chồng chất tuổi phong trần  
Tình vẫn thanh xuân dù phai màu tóc  
Khóc trong tiếng cười, cười trong tiếng khóc  
Lá mùa đông vàng rụng nỗi mùa xuân  
Ba trăm nhạc phẩm: gia tài để lại  
Nhạc sống đượi vàng ngọc cũng tiêu tan  
Em không hoá đá dù anh khuất núi  
Vi tượng hình anh dựng giữa tim em  
Chồng nhạc cũ, em kê đầu làm gối  
Sẽ gặp anh trong giấc mộng từng đêm.

Viện điều dưỡng  
Đêm 19 rạng 20/9/1996

## **MÀU HOA KHOE SẮC NẮNG LONG XUYÊN**

*Riêng tặng Tạ Minh Hiếu  
Bạn láng giềng đối diện ở đường Tú Xương*

Hoa thơm hương dễ phôi pha  
Hoa khoe sắc mới là hoa chung tình

Kỳ vọng Tạ Minh Hiếu giữ gìn vun tưới mãi "Màu hoa khoe sắc nắng Long Xuyên"

Mến chúc gia đình hạnh phúc, sung túc, các cháu học giỏi, đều thành đạt

MÀU HOA  
KHOE ✓  
SẮC NANG  
LONG XUYỀN

Riêng tặng TẠ MINH HIẾU  
Ban làng giếng dơi diên  
Ở đường TÁ XƯƠNG

Hoa thơm kiêng dễ phôi pha  
Hoa khoe sắc mới là hoa chung tẻ

Kỷ vọng Tạ Minh Hiếu gửi gắm vào thời  
màu "MÀU HOA KHOE SẮC NANG LONG XUYỀN"

Mến chúc gia đình hạnh phúc, sung túc  
Cái chầu hội giời, đều thành đạt

Kiên Giang Hà Huy Hà  
Ban làng giếng dơi

Bút tích bài thơ của Kiên Giang

## MÀU MỰC TÍM

*Mực tím phai rồi anh vẫn nhớ  
Mùa hoa đẹp nở, mộng ngày xanh*

**KG**

Tôi đã tương tư màu mực tím  
Từng ngày mới viết chữ A, B  
Cong queo dòng bút tình thơ dại  
Chữ nghĩa đẹp trong nét vụn vè.

Mỗi lần trái mồng tơ chín  
Anh hái làm mực tím  
Tặng cô bạn nữa ve bầu  
Cô đem mực tím nhuộm màu áo thơ.

Từ ngày nhuộm áo màu tím tím  
Bè bạn gặp em ở cổng trường  
Thường gọi: Này cô em áo tím  
Cho anh nhuộm mực viết văn chương.

Mỗi lần tan học tung tăng bước  
Em đụt mưa chiều trú nắng trưa  
Dưới lá mồng tơ râm bóng mát  
Ngồi nghe mẹ kể chuyện đời xưa.

Mẹ nghèo chăm bón vòng khoai tím  
Hái lá mồng tơ bán chợ làng  
Đổi gạo mua đèn cùng giấy mực  
Nuôi con ăn học, mấy năm trường.

Từ lúc em vào trường áo tím  
Riêng anh thi học rớt trường tư  
Khác trường, khác lớp, tình chưa ngỏ  
Ký ức ngày xanh... lớp bụi mù.

Mẹ không phiền trách anh thi rớt  
Nhưng thoáng nét buồn trong mắt sâu  
Vẫn bán lá khoai mua giấy mực  
Nuôi con chờ đợi mùa thi sau.

Để tự trách mình anh cạo trọc  
Học trò thi rớt hoá nhà sư  
Đèn chong từ đó soi trang sách  
Chữ nghĩa tương tư mắt học trò.

Sợ lỡ mùa thi mẹ lại già  
Gánh hàng oằn nặng, quãng đường xa  
Bóng chiều nghiêng xế trên lưng mẹ  
Con học đợi ngày chiếm thủ khoa.

Bên song cửa sổ ngôi nhà cũ  
Khi mẹ gánh hàng họp chợ đông  
Con ngỡ trong hồn, hoa phượng nở  
Đẹp thay trang sách dưới đèn chong.

Sương khuya rơi ướt cánh đồng  
Ướt vai áo mẹ, ướt lòng sách đêm  
Trăng mờ sáng tựa hoa đèn  
Mẹ lo cơm áo, con tìm công danh.

Mùa thi ấy con vừa thi đỗ  
Thì bóng từ thân đã khuất rồi  
Ai đẩy xe tang chầm chậm lại  
Chờ hoa phượng rụng phủ quan tài.

Mẹ buông gánh nợ đời đi vội  
Cát bụi quay cuồng theo bánh xe  
Ví biết mẹ già sao mất sớm  
Con tìm danh vọng để làm chi!

Mây Tần từ đó thành mây trắng  
Con ngỡ mây tan: tóc mẹ hiền  
Ngước mắt nhìn mây con vẫn ngỡ  
Mẹ mình họp chợ chốn cung tiên.

## MÂY BÓNG CHIỀU

Còn mảnh đất nào không ngập máu  
Còn lòng người Việt nào không đau!  
Còn cây nào chẳng trơ cành lá  
Còn vết thương nào chưa vá khâu

Còn khói hương nào chẳng vút bay  
Còn thân nào chẳng cụt chân tay  
Còn bông nào trắng để làm mây  
Còn mắt nào mù xông khói cay

## MỚI CƯỚI

*(Để gửi những tâm hồn đoạ lạc khi biết hướng về ngưỡng cửa gia đình)*

*Nàng ngõ vợ chồng như mới cưới*

**KG**

Thành đô đêm ấy... trời mưa lớn...

Tơ lạnh giăng sâu xóm ngoại ô.

- Có một linh hồn say đoạ lạc

Trở về hốc hác giữa cơn mưa.

Nghiêng nghiêng chiếc bóng xô phen cửa,

Rón rón vào trong: bóng tối dày.

Tóc rối còn tanh mùi phấn rữa,

Mặt người úp xuống giữa bàn tay.

Người ấy khoát rèm nhìn chiếu lạnh:

- Kia người vợ yếu ngủ mê say,

Đôi tay thon nhỏ kê làm gối,

Hai đứa con gầy nằm rải tay.

Thấy chằng con bú trong cơn ngủ,

Nút mạnh đôi bầu vú héo hon.

- Ai biết mẹ gầy trong giấc ngủ,

Vẫn sang dòng máu để nuôi con.

Người chồng đau xót khi nhìn vợ:

Một xác gầy mòn như xác ma!

Khi vắt teo... đôi bầu sữa máu,

Ru cho con ngủ giấc yên hoà.

Tay run kéo vội manh chăn rách

Đắp vội lên mình ba mẹ con;

Cả một nguồn thương như rủ xuống

Trong niềm hối hận... giữa tâm hồn.

Ai nữ cuồng say theo phấn bướm,

Đắm hồn sâu mộng giữa men cay...

Khi con thiếu sữa, cơm lưng chén,

Nhan sắc vợ nhà phải úa phai!

Tô Thị ngàn xưa vang bóng cũ,

Thương chồng hoá đá đứng trông chồng...

Nhưng trong lòng đá... lòng sương phụ  
Vẫn nhịp điệu hoà... nhịp thuỷ chung!

Từ đây em ơi hồn đọa lạc  
Quay về phía cũ mái lều xưa.  
Em thôi vò võ sầu Tô Thị,  
Thôi hát bài ca "Núi Vọng Phu".

Ngủ đi em nhé, hiền thê hỡi!  
Anh muốn biến thành tiếng hát ru,  
Hay tiếng võng đưa, cùng điệu nhạc,  
Để cho con, vợ ngủ say sưa.

Vuốt nhẹ bàn tay lên tóc rối  
Lòng yêu dào dạt ý tình mơ.  
- Vợ hiền nào khác hoa khôi đẹp  
Nở trước lòng ai chẳng có mùa.

Nàng trong thao thức vờ say ngủ  
Để lắng nghe chồng thương vợ con.  
Nàng ngỡ vợ chồng như mới cưới...  
Đêm nay mới thật đêm tân hôn.

Mưa cứ mưa dầm trong ngõ tối  
Đèn chong bóng rục ánh trăng sao;  
Phải chăng bạch lạp... đêm hoa chúc  
Mừng cuộc hôn nhân mới bắt đầu.

1956

## NGƯỜI HÙNG THỂ HỆ

Tuổi hai mươi lòng hai mươi,  
Là bông lúa mới là trời bình minh

Vì sao sáng chiếu mắt long lanh,  
Ưa sống lên màu mái tóc xanh.  
Ngõ hẻm, xóm nghèo đầy bóng tối,  
Với ta vẫn đẹp chứa chan tình.

Một thân hình đẹp nhưng không đẹp,  
Nếu thiếu tâm hồn, thiếu trái tim.  
Nào khác phường túi cơm giá áo,  
Cuộc đời ngưng đọng giữa bùn đen.

Người hùng không phải bằng gươm súng,  
Xây dựng nên đời bằng máu xương...  
- Sáng tạo bằng tim bằng não tuỷ,  
Cuộc đời vẫn đẹp vẫn lên hương.

Bắp thịt dù cằn teo dáng đẹp,  
Song già vẫn thẳng tuổi hai mươi.  
Trên đường ta hát bài "Yêu Sống",  
Tiếng hát rung rinh cả mặt trời.

Người hùng thế hệ: người trai Việt,  
Không chỉ hùng bằng xác thịt thôi.  
Bằng cả tâm hồn và khối óc.  
Người hùng thế hệ Việt Nam ơi!

1956

## NHẠC XE BÒ

Đêm xưa trăng mới đứng đầu  
Đoàn xe bò đã qua cầu Hàng Sanh.  
Nhạc xe bò rộn âm thanh  
Khô khan mà thảm, mong manh mà sầu.  
Bánh xe lốc cốc  
Lên dốc đầu cầu

Bài thơ nghèo khổ mở đầu giao duyên  
Trăng mờ trăng cũng sáng lên  
Để nghe đất vọng tiếng rên xe bò  
Đường khuya heo hút xa mờ  
Cây cằn gục khóc giữa mồ mông lung  
Qua vòm bóng tối chập chùng  
Cổ xe chở nặng rêm lòng đường khuya  
Tình thơ ý nhạc lê thê  
Móng bò phân nhịp, vành xe hoà đàn.  
Tình tang! Lốc cốc! Tình tang



Đời nghèo lặn mãi theo đường vết xe  
Đi về một nẻo đi về  
Mòn bao vòng sắt, nỗi nghèo không tan  
Hò xang! Lốc cốc! Hò xang  
Nhịp roi mẹ hát cho tan nỗi sầu  
Sầu vì đâu  
Hận vì đâu  
Chỉ trời với ánh trăng thấu thấu tình  
Đêm nay thức suốt tàn canh  
Một mình mẹ kể, một mình con nghe  
- Lâu rồi mẹ phải đánh xe  
Sớm hôm chở mướn kéo thuê kiếm tiền  
Đời nghèo vất vả, lênh đênh  
Khi chìm khi nổi cũng trên xe bò  
Mái nhà là dạ xe bò ấy  
Rường cột chính là đôi bánh xe  
Chiếc võng tòn ten giăng dưới dạ  
Vật, người quẩn quít một nhà xe.

Xe lặn chiếc võng nhịp như đu  
Vành sắt trầm ngân phổ tiếng ru  
Con ngủ say nồng trong sóng nhạc  
Nhạc xe nức nở điệu du cư

Ầu ơ...  
Ru con sẵn nhạc xe bò  
Ru con sẵn tiếng chuông chùa buồn tênh.

Mai này con lớn khôn lên  
Nhớ rằng: Cha bị giặc điên cầm tù  
Nhớ thù con phải trả thù  
Vì đâu?... mẹ đánh xe bò... thế cha  
Đêm đêm ôm bóng trăng tà  
Cổ xe lưu động, mái nhà lang thang.

Mẹ còn nhớ những năm đồ khổ  
Cổ xe bò thành cổ xe tang  
Chở thầy đem gởi nghĩa trang  
Kiếm tiền tang khó mua nhang cúng chông  
Những năm ly loạn bênh bồng  
Lòng xe chở nặng những lòng tản cư.

Bánh xe lốc cốc  
Xuống dốc đầu cầu  
Chuông "Long Vân Tự" nguyện cầu xót xa  
Giận đời ly loạn  
Máu chảy đầm đề  
Cột khăn tang trắng  
Mẹ dựng cờ xe  
Giữa lòng khăn trắng, mẹ đề chữ tang  
Tang cha, mẹ quấn trên đầu võng  
Để nhắc cho con một mối thù  
Tang chồng, mẹ đội trên đầu  
Cho màu tóc bạc tiếp màu khăn tang.

Xe từng qua vạt dốc đường  
Mà đời mẹ, dốc đoạn trường chưa qua  
Mắt loà vì ngóng đường xa  
Giọng khàn vì hát bài ca "độc hành"  
Tình tang! Lốc Cốc! Tang tình!  
Nhạc vang hoà khúc viển trành đặng cay.

Lòng đường là phím là dây  
Bánh xe là mấy ngón tay gảy đàn.

Bánh xe nghiêng dốc... cung trầm  
Đường ngân vang tiếng dương cầm du dương  
Đời nghèo khởi sắc lên hương  
Triền miên trong nhạc vãn vương xe bò  
Buồn thay! Tiếng vọng chuông chùa  
Lắng sâu! Tiếng võng, câu hò, lời ru  
Hỡi người mẹ của Ngàn Thu  
Đời con quý nhất "bài thơ xe bò".

(Hàng Sanh, đêm 25-5-57)

## NỬA CON ĐƯỜNG CHỮ S

Tôi đã đi nửa con đường chữ S,  
Theo vòng cung chiếc gánh Trường Sơn  
Dẫn dẫn chân chưa qua vạt nẻo mòn  
Nhưng lòng vẫn mến thương miền sỏi đá  
Đêm Bồng Sơn ngủ trần nơi quán lá

Ngóng nhìn trăng Bình Định úa phai màu  
Nửa khuya, xe đò ghé Sông Cầu  
Ăn Bánh phu thê nhớ hương mùa cưới  
Trưa Tam Quan bóng dừa thêu nắng chói  
Mà tưởng lầm bóng mát Miền Nam  
Ghé Qui Nhơn, lòng hoài niệm thi nhân  
Hàn Mặc Tử nằm vũng trăng ói máu  
Qua Trà Khúc đêm trăng mười sáu  
Nghe nước lên theo xe gió hoà ca.

Ngọt ngào thay hương cốm mạch nha  
Uống nước trà Blao làm thơ lưu tặng  
Qua bến Hàn Giang chào mừng Đà Nẵng  
Luyện màu đá trắng Ngủ Hành Sơn  
Đèo Hải Vân mây khói chập chờn  
Xe lên dốc trên đầu sóng bạc  
Đêm Lăng Cô: bức tranh Thủy mặc  
Nét đan thanh bàng bạc khói lam chiều  
Màu xanh Bạch Mã tịch liêu  
Quyện hồn Lưu Nguyễn bay về ngàn xưa.

Đến nơi rồi Huế đẹp Huế thơ  
Núi Ngự trần trường phơi bông đảo  
Dòng sông Hương ngủ say đêm diễm ảo  
Con đò khuya lơ lững giữa vời  
Cô gái Huế tóc dài nghiêng nón nhỏ  
Lời giao duyên úp mở giọng Liêu Trai  
Cố Đô ơi hãy thao thức suốt đêm dài  
Nghe xương cốt cựa mình trong đáy mộ

Một thời đại mấy triều vua sụp đổ  
Còn sót gì trong dạ đất nâu  
Còn sót gì trong đáy mồ sâu  
Còn đâu tiếng tung hô vạn tuế  
Thành nội xưa nơi hội hè trùng đế  
Dấu chân bò dẫm nát sân rồng  
Chuông Từ Đàm tan biến giữa hư không  
Chùa Thiên Mụ vút cao soi bóng lạnh

Thăm Quảng Trị khi mưa mùa chưa tạnh  
Bến sông Hàn rêu đặc cạn lòng sông  
Quảng Trị buồn vào giấc ngủ đêm đông  
Vớ thành quách điêu tàn phơi gạch nát  
Đường ra Hiền Lương mịt mù gió cát  
Đôi lá cờ phơ phất đôi bờ sông  
Tôi đến đây nhìn nước chảy một dòng  
Màu xanh đỏ phân nhịp cầu vĩ tuyến  
Gót độc hành đến đây nửa chuyến  
Nửa con đường chữ S dứt nơi đây  
Gió không lên cờ chẳng buồn bay  
Cho tê tái đất trời bở ngỡ  
Trở lại sông Hàn nằm bến gió  
Thức trắng đêm cùng cây cỏ rông rêu  
Tôi nằm nghe tiếng khóc giữa cô liêu  
Làm nhức nhối hồn đau rên rỉ  
Sáng hôm sau xa rời Quảng Trị  
Viết bài thơ nửa chuyến độc hành  
Chép vào trang lưu bút ngày xanh  
Đôi vắn ý chân thành mà ray rức...

## QUÁN ĐÌNH LÀNG

*(Để ghi lại hình ảnh nhà trường qua hình ảnh một quán đình làng)*

Cây đa trốc gốc,  
Đè nóc đình làng.  
Cắm hờn quân giặc hung tàn,  
Làm cho cây ngã, đình làng vẹo xiêu.  
Đa tàn, quán đổ điêu hiu,  
Bao nhiêu lá rụng, bấy nhiêu điêu tàn!  
Còn đâu túp quán đình làng,  
Có cô quán nhỏ bán hàng hữu duyên.  
Còn đâu những buổi kỳ yên,  
Đèn lồng cờ phướn treo trên cổng đình.  
Còn đâu những mối duyên tình,  
Hẹn hò mỗi độ cúng đình kỳ yên.

Cây đa trốc gốc,  
Thợ mộc đang cưa.

Cửa làm mấy khúc,  
Nước mắt mấy hàng!  
Khóc cây đa mới rụi tàn,  
Nên không che quán đình làng như xưa.

Cây đa trốc gốc,  
Thợ mộc đã thưa.  
Cửa kéo cửa cột cho vừa,  
Sửa sang lại quán đình xưa huy hoàng.  
Thân đa dựng quán đình làng,  
Uy nghi sống cận thổ thần từ đây!

Năm năm ra tháng giêng này,  
Dân làng nao nức lo ngày kỳ yên.  
Đèn lồng cờ phướn treo lên,  
Rừng cờ "ngũ sắc" tô duyên cổng đình.  
Từ đây túp quán hiền lành,  
Không còn đưa đến mối tình bướm ong.  
Quán xưa đã đổi đò đông,  
Cô quán má hồng trở mã thêm xinh.

Cô quán nay thành cô giáo mới,  
Mở trường ngay lòng quán đình làng.  
- Dân làng kết tuội trăm hoa nở,,  
Ra giữa giêng làm lễ tựu trường.  
Những mái đầu xanh vừa hót tóc,  
Cờm tay còn gắn sợi vàm trâu.  
Tắm rồi - đi chợ mua manh giấy,  
Đóng tập bao thêm lớp giấy dầu.  
Buổi khai trường vui hơn ngày tết,  
Lân múa năm con đủ sắc màu.  
Mừng quán đình làng vừa cất lại,  
Tối nay, hát bội hát ba chiều.  
Phấn trắng, bảng đen, màu mực tím,  
Xông hương sách vở ôi! thiêng liêng!  
- Trống trường đã đánh xin đừng tưởng  
Là trống cúng đình giữa tháng giêng.  
Trai làng len lén nhìn cô giáo  
Đang viết từng trang tập vở lòng.  
Mới thấy mùa xuân đang thắm nở  
Ở lòng cô giáo mới chưa chồng.  
Năm năm khi trở về quê cũ,

Vừa thấy quán xưa, dáng cổng làng.  
Lòng thấy hồi xuân: yêu quán cũ,  
Yêu luôn cô giáo dạy trong trường.

1957

## QUÁN GIỮA ĐỒNG

Trà Mi có quán giữa đồng,  
Có cô gái nhỏ má hồng hữu duyên;  
Hữu duyên mà lại chín chuyên,  
Nhưng lòng khép kín như phen quán này.

Trưa vào đúng buổi cà,  
Tôi vào quán đợi xế dài..., cà dâm.  
Hôm nào trời đổ mưa dầm,  
Tôi vào hơ áo... đợi tàn cơn mưa.

Chiều chiều gió đẩy gió đưa,  
Nhìn xem lá mạ mà mơ duyên nông.  
Tháng ba, cá rốc lên đồng;  
Trai làng đã rạ kêu công đầu mùa.  
Chiều rồi!... đồng vọng chuông chùa;  
Cà chưa hết việc... mặc giờ hoàng hôn.  
Cà trưa thiếu nước thiếu cơm,  
Ghé vào quán nhỏ đỡ cơn đói lòng.  
Cám ơn cô quán giữa đồng,  
Quán nghèo tuy hẹp, mà lòng không thưa.

Từ khi giặc đốt quán xưa,  
Thiếu nơi trú nắng, đụt mưa qua ngày.  
Tôi buồn khi thả vốc cà,  
Đành ngồi dang nắng... đợi chiều cà dâm.  
Trời dù mưa mới lâm râm,  
Tôi lo thiếu lửa..., hơ chần áo nghèo.

Tàn rồi biết mấy mùa cà,  
Qua bao mùa cấy, lòng này quạnh hiu.  
Vĩ đâu quán đổ lều xiêu,  
Bao nhiêu tro xám, bấy nhiêu căm hờn.  
Ngồi đây than thở nỗi buồn,  
Tro còn tro xám, rêu còn rêu xanh.

Xóm ngoài có một đám tranh,  
Xóm trong có đám tre xanh như rừng.  
Em cột tranh đương mái  
Anh đốn tre làm kèo  
Dựng lên túp quán nghèo  
Trên nền xưa quán cũ.  
Vội gì hỡi khách bộ hành,  
Ghé đây cô quán sưỡi tình xứ quê.  
Quán nghèo mình thích mình mê,  
Xoài chua cũng nghĩa, bưởi the cũng tình.  
Nơi đây có trái thơm lành,  
Quít đường Sa Đéc, cam sành Mỹ Tho;  
No tròn vú sữa Cần Thơ,  
Xứ vườn nước biếc gái tơ trắng hồng.

Ít tiền ai muốn no lòng,  
Liệu cơm gắp mắm... mùa đồng củ co.  
Trai đồng tuy xấu tuy thô,  
Năm thìn bão lụt, giá so ngàn vàng.  
Ai đang khát nước giữa đàng,  
Ghé đây sẽ được cô hàng vượt ve.  
Dừa xiêm gốc ở Bến Tre,  
Uống vào uống cả tình quê xứ dừa.  
Lạ trời ráo nắng mưa vừa,  
Lúa đồng ngậm sữa... hương mùa dâng men.

Mỗi mùa cày cấy "đông ken",  
Quán nghèo rộn rã như phiên chợ làng.  
Công cày yêu công cấy  
Những mối tình trắng trong  
Nở hương trong quán giữa đồng,  
Chính đây là quán tơ hồng đưa duyên.  
Hết mùa cày cấy "đông ken".  
Công cày công cấy lời nên vợ chồng.  
Chỉ riêng cô quán giữa đồng,  
Lộc lừa bến nước... tơ hồng chưa xe.  
Vái trời khiến xuôi cô quán  
Ở vậy... đừng kén chồng  
Để cho vui đồng vui áng,  
Công cày công cấy còn đông.

Tôi yêu túp quán giữa đồng,  
Hay yêu cô quán chưa chồng... đổ ai!  
Đổ cô công cấy  
Đổ bên công cà  
Bao lâu,... nàng mới định ngày vu qui?  
Hỡi ai về xóm Trà Mi  
Ghé thăm cô, kéo cô đi lấy chồng!...

Nguồn: Phạm Thanh, *Thi nhân Việt Nam hiện đại* (quyển hạ), NXB Xuân  
Thu tái bản, 1990

### SA MẠC TRẮNG

Hàng đôi trên giấy: con đường sắt  
Gạch đỏ là ga trạm khởi hành  
Chữ nghĩa kết toa theo máu óc  
Trái tim thi sĩ mãi xuân xanh.

Chấm phết đóng từng ga trạm nhỏ  
Trên con đường sắt chạy song song  
Trái tim là một con tàu suốt  
Chẳng có sân ga trạm cuối cùng.

Thuở bé, mới đi học vỡ lòng  
Hàng đôi gạch lợt nét song song.  
- Thầy khuyên viết chữ trong hàng ấy  
Xem chữ người ta đoán tấm lòng.

Từ lúc vào đời, bông sách vỡ  
Đèn chong leo lét nền liêu trai  
Đi tìm cơn áo trong đau khổ  
Nước mắt làm khô hết nụ cười.

Đêm nào thai nghén, tim trần trở  
Ngực lép thân gầy, máu ói ra  
Đầu gục ngủ say trên vũng trắng  
Hồn đau mới ghé tạm sân ga.

Thèm khát làm sao đôi nhịp bước  
Giọng ê a rười rượi u buồn  
Vang lên từ đáy lòng thơ dại  
Từ áo sờn râu, chiếc guốc mòn.



Ôi bóng xuân xanh đã nhạt rồi  
Đường đời bút phá nét hàng đôi  
- Đường đời không thẳng như trang giấy  
Ta vẫn đi ngay đến cuối trời.

Đời dẫu bủa giăng ngàn chạm bẫy  
Ta đi cho suốt quãng đường xa  
Trường đời, chợ giấy là sa mạc  
Ngòi bút ta thay bóng lạc đà.

Sa mạc trắng ơi! Sa mạc trắng ơi!  
Ta thâu khoảng rộng, bốn phương trời  
Vào lòng sa mạc, trong hồn trắng  
Quá khứ, tương lai nối nhịp đời.

(Rạch Ong 1966)

## SÀNG GẠO

Mẹ rắc hoàng hôn theo hạt tuyết  
Cám bay phưởng phất quyện hương cau  
Nghiêng nghiêng bóng xế sau lưng mẹ  
Gạo trắng như màu tóc trắng phau

Thuở bé về quê ăn gạo giã  
Đắng cay nước mắt trộn mồ hôi  
Mùi thơm gốc rạ thơm hương khói  
Con lớn dần theo số tuổi đời

Từ khi xa xứ lên đô thị  
Tiếng máy rồ vang át tiếng chày  
Cổng kín tường cao đà khuất lấp  
Bóng người sàng gạo cuối chân mây

Cái gì còn lại trong sàng gạo  
Là hạt kim cương hạt ngọc trời  
Phấn cám bụi đời bay lẫn lộn  
Mẹ ơi! Cơm trắng bởi mồ hôi

Suốt đời cực khổ, đời làm dâu  
Cay đắng chín mùi nỗi khổ đau

Lừa lọc ân tình theo hạt thóc  
Trái bồ hòn lẫn hạt trân châu

Lâu quá con thèm ăn gạo già  
Thèm mùi sữa ngọt, sữa con so  
Thèm đêm trăng sáng chày khua cối  
Làm rụng Hằng Nga xuống tứ thơ

Chiều nào con đứng bên hàng trúc  
Thấy tóc mẹ rơi giữa nắng tà  
Tóc trắng mằm chôn trong gạo trắng  
Mẹ ngồi nhặt tóc mới hay già

Cái thời thơ dại không còn nữa  
Cát bụi mù bay khắp nẻo đời  
Gạo chợ đã phai mùi gốc rạ  
Men đời đắng lắm, mẹ hiền ơi!

Lâu quá;nhốt đời trong ngõ hẻm  
Lầu cao che khuất áng mây trôi  
Mẹ ơi,đâu hương về quê mẹ  
Nắng giữa hồn con đã tắt rồi.

Nguồn: *Những hàng châu ngọc trong thi ca hiện đại*, Huy Trâm, NXB Sáng, 1969

## TÀ ÁO TÍM

Trời ửng pha lê ngời áo tím  
Đường lên trường cũ bướm hồng bay  
Gió vừa đủ mát ru da thịt  
Suối tóc thề buông như vẫy tay.

Đá sợ gót sen bết nỡ nà  
Biến thành nhung gấm dưới chân hoa  
Lá rơi lớt thảm trên đường mộng  
Mở lối vào xuân tuổi ngọc ngà.

Vở mới tương tư mười búp măng  
Nâng niu chữ nghĩa giữa tờ hương  
Nghe chừng hơi thở thơm tinh khiết

Thỏ thẻ lời chim tiếng hót vang.

Băng trường lên nước màu thời gian  
Em khắc tên em ở góc bàn  
Năm mới đổi tên thay lớp mới  
Em còn gửi lại một mùa xuân.

Ép cánh điệp hồng trong vở cũ  
Nhốt vào kỷ niệm chút tình thơ  
Tàn niên học cũ, lên trường mới  
Tiếc nhớ băng khuâng thuở học trò.

Nhớ buổi tan trường, chim vỗ tổ  
Chờ em trước cổng dưới hàng sao  
Phất phơ áo tím qua đường cái  
Muốn cúi chào em chẳng dám chào.

Em về lối cũ anh theo lén  
Em bước nhanh, anh cũng bước nhanh  
Đuổi bắt âm thầm tà áo tím  
Ngàn năm còn đẹp dáng xuân xanh.

## THEO CHÂN NGOẠI LỢM TRÁI MÙ U

### I.

Ngày thơ theo ngoại lợm mù u  
Cho anh kêu ké ngoại, em ừ  
Anh xách giỏ trâu theo bước ngoại  
Lội đồng, tìm hái cọng u du.

Trời mới xế chiều, chưa tắt nắng  
Dù nè em... một cọng u du  
Ngoại cười: "Con gái ưa làm điệu  
Ra chợ, ngoại mua cho chiếc dù".

Lợm tiếp ngoại mù u mới rưng  
Xe đèn thắp đỡ tối ba mươi  
Ở nhà quê nhớ thời đồ khổ

Đèn đuốc mù u vẫn sáng trời.

Nịnh đầm, ruột mù u nhồi nhuyễn  
Rời tiếp xe đèn đến tối mù  
Ngoại tặng anh nguyên đôi đủ cặp  
Kể như đèn cưới xóm mù u.

Móc ruột mù u, chừa vỏ mỏng  
Anh làm gáo nhỏ... chơi nhà chòi  
Nước mưa, em uống năm mười gáo  
Uống nước nhà quê nhớ suốt đời.

## II.

Rời xóm mù u mấy chục năm  
Ngày thanh bình vội vã về thăm  
Ngoại già khuất bóng vào thiên cổ  
Em lấy chồng xa cũng bật thăm.

Cây mù u cỗi, người ta đồn  
Làm cối làm chày, giả gạo thuê  
Mất ngoại, xa em, buồn héo ruột  
Mình anh thờ thần đạo đường quê.

Đèn mù u, chiếc gáo mù u  
Đã lắng chìm trong bụi mịt mù  
Đèn điện vẫn cần cho cuộc sống  
Anh thầm biết thế, vẫn trầm tư.

## III.

Về xóm cũ, mình anh giỗ ngoại  
Đèn mù u: kỷ niệm ngày thơ  
Anh nhờ họa sĩ lên màu sắc  
Ánh lửa trong màu đẹp cõi mơ.

Nghe chày giả gạo đêm trăng sáng  
Anh ngỡ vàng trăng như vỡ tung  
Cất bước xa làng, sao nhịp cối  
Nện vào lòng tiếng vọng rưng rưng.

## THỬA LÊN BA

Mẹ dạy con từng lời đở đở  
Tiếng đầu tiên: Má...Má! Ba...Ba!  
Môi thơm sữa nở tròn hoa búp  
Hơi gió hát bài "Thơ ấu ca".

Con biết nói, mẹ hôn thăm thiết  
Vào đôi môi mộng dính cơm nhai.  
Cha cười trong mắt..., phà hơi thuốc  
Tay với bông con hết thở dài.

Mẹ bảo: "Hàm râu hôi thuốc điếu"  
Cha liền hớt tóc, xúc dầu thơm  
Nghe con đở đở lời ba má  
Từ đó cha mình thương má hơn.

Con nói bằng tim lời mẹ dạy  
Từ khi nằm võng, thuở lên ba  
Vào trường, tay viết theo tim nhé  
Con viết thâm tình đậm chữ hoa.

Cô giáo dịu hiền thay thế mẹ  
Dạy con đồ đậm chữ song thân  
Dầu con bập bẹ Mờ...a...sắc  
Chữ mẹ vẫn nguyên một ý vần.

Lên năm, lên sáu rồi lên bảy  
Con sẽ quên dần tiếng võng đưa  
Dầu đổi lớp thầy, thay nhẵn tập  
Đừng quên tiếng mẹ, mái trường xưa.

## TIẾNG RU BA MIỀN

Tiếng mẹ ngân nga triều nước lớn  
Điệu vánh khuyên, âm hưởng tiếng chim oanh  
Mây không đuổi cánh cò bay mỗi gió  
Đất miệt vườn mở rộng chân trời xanh.

Tiếng mẹ ra mở đường bay cánh gió  
Kết tụ mùa xuân trải bốn ngàn năm  
Chìm xuống đất ngấm vào đáy thâm tâm  
Sức mạnh chìm nguy trang trong tiếng nấc  
Mắt chìm xuống mà tâm hồn bất khuất  
Tóc ngả màu vì bạc trắng niềm tang  
Vạt áo tứ thân, manh áo vá quàng  
Đều in ngấm bản đồ cong chữ S.

Tiếng mẹ ru sinh non thành đất thép  
Trường Sơn gầy giương đòn gánh dẻo dai  
Mốc trắng mồ hôi lưng áo vá vai,  
Lóng lánh kim cương trái tim mẹ Việt  
Tiếng ru vượt trời cao ôi diễm tuyệt  
Cuộn sông Hồng uốn khúc Cửu Long Giang.  
Gỗ xương khô gọi hồn phách mồ hoang.

Thức dậy tìm sử xanh hơi thở mát,  
Hòn Vọng Phu nhìn thủy triều ca hát  
Tình hoài hương bát ngát mấy trùng dương  
Nắng vàng hanh lộng bóng nước soi gương  
Rừng gọi gió cho sương mù bàng bạc.

Mỗi mồn tiếng vạc  
Đêm lạnh kêu sương  
Hai mươi năm lẻ đau thương  
Chiến tranh rỉ sét trong xương sọ người.

Hiu hiu khói hắt sương mờ cổ độ  
Quạnh hiu trời đất đục màu mây  
Áo nâu sút chỉ đường may  
Cánh diều chao gió, đứt dây tơ trời  
Mối giềng gấm vóc xe lơ  
Vong nghèo nát bố, tao nô rã rời  
Đạn bom cày nát đất trời  
Mà niềm đau vẫn chói ngời trăng sao.

Uất hận giặc Ngô mười năm thế kỷ  
Căm hờn xâm lược suốt trăm năm  
Việt Nam! Việt Nam! hỡi Việt Nam!  
Con gọi mẹ bằng niềm đau bốc lửa

Con gọi mẹ thuở nằm nôi bú sữa  
Khi mẹ già ngồi vá áo đêm thâu  
Khi chỉ kim xe kết mối thù sầu  
Khi trẻ thơ thả diều trên bãi cỏ  
Khi tuổi xuân nhìn đời tia mắt lửa  
Khi gái quê gánh....

Vườn cây xơ xác lá cành  
Nụ hoa chưa kết trái lành, lại khô  
Mắt nai ngơ ngác bơ vơ  
Chiều hoang chống nạng bên mồ, tìm cha.

Mặt đất biển trời đang nhiễm độc  
Gió tanh tử khí lạnh mờ hoang  
Ngàn hoa máu nở trong gai lửa  
Tổ Quốc mình chừ bấy thịt xương.

Sông Hồng ứa máu  
Bốc lửa Hồ Gươm  
Quặn thắt sông Hương  
Mây trùm đỉnh Ngự chiều sương gợn buồn  
Tiếng kinh Diệu Đế mỗi mồn  
Ngàn năm thao thức gọi hồn ngàn xưa  
Miền Trung đau khổ  
Ơi xứ dân gầy  
Máu xương đông đặc luống cày khô khan  
"Trời hành cơn lụt mỗi năm"  
Nước Thu Bồn lạnh tê chân dân gầy.

Bởi rơi nhiều nước mắt  
Nên ruột thắt chín chiều  
Đồng Nai sóng gợn cánh bèo ly hương  
Cò bay thẳng cánh đồng hoang  
Khóc thương đọt lúa Chiêm vàng héo hon  
Hoả châu đốt trái trăng tròn  
Sôi màu da mét xanh dờn niêm đau.

Xích lại gần nhau những màu da mất máu  
Hãy chuyền cho nhau tấm áo tứ thân.  
Hãy xé làm hai nửa mảnh khăn thâm  
Hãy sốt chia một tấm tình ruột thịt  
Hai mươi năm mù mịt

Mặt trời lặn từ lâu  
Cỏ gai mọc giữa đầu lâu  
Máu xương thế kỷ bắc cầu Việt Nam.  
Chắp tay cầu nguyện  
Hoà bình hiển hiện  
Trong lòng Việt Nam  
- Bao giờ Xuân mới là Xuân  
- Khi chuông đồng vọng thanh âm êm đêm  
- Bao giờ tiếng hát lá mềm  
- Khi hơi thở ngọt vút niềm ca dao  
- Bao giờ trời thấp trăng sao  
- Khi bàn tay cháy khêu cao ngọn đèn.

Nhìn xuống thấp ba miền đất máu  
Tạ ơn người ngủ giấc ngàn thu  
Nằm trong vong đất hay lòng mẹ  
Ghiền được vỗ về tiếng hát ru.

Một dãy giang sơn hề gấm vóc  
Cà Mau liền máu thịt Nam Quan  
Trường Sơn nằm soãi ôm lưng mẹ  
Chín mạch rồng phun máu Việt Nam.

Mùa Xuân tới, trời yên cơn bão loạn  
Cánh diều bay reo múa giữa lưng trời  
Bong bóng màu nâng mộng đẹp lên khơi  
Mắt ngược lên đọng vàng trăng ngũ sắc  
Đường xuống tận phương Nam ra ải Bắc  
Còi tàu đêm thét vọng nhạc thanh bình  
Cả Việt Nam rách nát sẽ cựa mình,  
Chào rừng, biển, núi, đồng vừa sống lại  
Ôi tha thiết đê mê, ôi cuồng dại!  
Niềm ước mơ vĩ đại của toàn dân  
Đứng đi lên chỉ đứng một chân  
Những phế binh, những anh hùng cứu nước  
Hãy chống nạng hàng đầu, cùng nhịp bước  
Trước dân lành, khi vừa hết chiến tranh  
Kéo nhau đi khắp đồng ruộng thị thành  
Cứ khóc mừng trên đường tìm về xứ

Chùa Một Cột còn soi gương nước cũ  
Hồn Hát Giang thức ngủ mắt Mê Linh



Trăng Hồ Tây còn gợn sóng lung linh  
Cau mặt uốn nếp nhăn chào lịch sử  
Cùng nhau đốt khói thiêng đền Trấn Vũ  
Lên chùa Hương cầu nguyện Hội non sông.

Sông Hương nhớ mạch sông Hồng  
Máu ngàn xưa chảy quận lòng đế đô  
Tiếng ngâm sa mạc ngẩn ngơ  
Hồn Khâm Thiên cũ xông mồ quan viên  
Màu vôi trắng nhịp Trường Tiền  
Tiếng hò mái đẩy thoi chìm đáy khuya  
Giọt sương vọng cổ đầm đìa  
Gọi phù sa kéo nhau về bình nguyên  
Bông gòn phơn phớt mây tiên  
Cho bồ câu trắng bay lên đỉnh trời.

Tiếng mẹ ru kéo lối vòng kềm sét  
Phá vòng đai thế kỷ chiến tranh đen  
Không xưng danh mà đời vẫn gọi tên  
Mẹ Việt Nam: Mẹ oai hùng vạn kỷ  
Đàn con mẹ mang tâm hồn thi sĩ  
Tay làm thơ tay mở cánh thiên thần  
Múa bút so gươm diệt lũ hung tàn  
Dựng bao gấm mùa xuân trong huyết sử  
Thế nước lòng dân ào ào thác lũ  
Tổ Quốc mình bất tử vượt thời gian.

Miền Trung sỏi đá  
Lên nhịp hò khoan  
Bánh xe gió vẫn chuyển luân khí hùng  
Điệu ru cay đắng vị gừng  
Mưa trong nắng đục, nhạc lưng sông Hương  
Tiếng ngâm sa mạc  
Giọng điệu à ời  
Ngàn năm còn nức nở lời Nguyễn Du  
Hồn Đồ Chiểu quyện cỏ khô  
Ngàn năm dậy sóng tiếng ru đồng bằng.

Đêm 12-12-68

## TÌM NẮNG TRONG ĐÊM

Ba hát, Má ngâm, con chép lại,  
Bài thơ Tìm Nắng viết trong đêm.  
Mai khôn lớn, thấu tình cha gửi  
Một tấm lòng cha mấy nỗi niềm.

Con, vợ ngủ bên cầu vệ sinh  
Trong nhà ổ chuột, hẻm Ba Đình  
Gối chần, nhà bếp cùng tanh tươi  
Không ở tù sao chịu ngục hình.

Di ảnh Mẹ, sao đôi mắt ướt  
Từ mồ sâu đã trở về thăm  
Khói hương hiu hắt: mây tang úa  
Nói dối: Mẹ ơi! Đó khói trầm.

Thuở khai hoang ở nhà kê tán  
Bồ lúa, hàng ba tấm ánh trắng  
Hủ gạo nay không còn hột tấm  
Thua kẻ kê cơm ở vệ đường.

Tôm lược co mình cong dáng ngủ  
Duỗi chân e sập đổ bàn thờ  
Giống tù nhân nhất “xà lim” tối  
Muỗi rệp tha hồ hút máu thơ.

Không giường nệm, vợ con nằm đất  
Hơi lạnh không xua nắng hoả lò  
Lửa nướng con thành khô cá lẹp  
Thương con thức giấc dậy làm thơ.

Ăn sớm lo chiều, ôi thất thểu  
Anh ơi! hết gạo, hết đồ cầm  
Bé Uyên đòi sách, đòi mua nhạc  
Tiếng vợ buồn như nhạc ngũ âm.

Cha già con muộn, con mau lớn  
Măng mọc tre tàn: Tre héo khô  
Quần áo học trò con mặc chật  
Đòi mua ba chẳng đủ tiền mua.

Trời hỡi, Ngọc Hoàng, ơi Phật, Chúa  
Đâu từ bi, bác ái, tình người  
Kẻ gian nịnh bợ, giàu như thổi  
Người sạch trong tan nát rã rời.

Bạc tử dồn hầu bao mọt nước  
Của công nhét túi lũ sâu dân  
Mộ bia còn bị ăn xương cốt  
Đừng nói làm chi chuyện nghĩa nhân.

Giải phóng thật ra là lũ giặc  
Đổi màu mặt nạ lũ ma trời,  
Giàu đen rắn độc, nghèo tro bụi  
Ai hoá kiếp, còn ai đổi đời?

Ba hồi hận hai lần "hạ chiếu"  
Đốt thiêu con, vợ, phủ hoa tươi.  
Rồi ba treo cổ mừng sinh nhật  
Thi sĩ Kiên Giang đã đổi đời.

Viết trong đêm  
(Hẻm Ba Đình - quận 8)

## TÌNH QUÊ TÌNH NƯỚC

Ai yêu nước Việt Nam hơn người Việt,  
Nhau rún chôn sâu giữa đất lành.  
Bông trái muôn mùa không ngớt chín,  
Sông đầy nước biếc, núi xanh xanh.

Luống cày màu mỡ thơm mùi đất,  
Vun bón rẫy vườn bông trái thơm.  
No ấm cũng nhờ bông với trái,  
Áo đời vẫn ấm, hột cơm ngon.

Kìa nước trường giang chảy uốn quanh,  
Giữa giòng sông mát bóng dừa xanh,  
Có cô gái trẻ nâu tà áo,  
Chèo chiếc đò ngang trước bến đình.  
Nào ai lẫn lóc, xa quê cũ,  
Mê chốn phồn hoa trắng bụi đường;

Giây phút chạnh lòng sao khỏi nhớ,  
Nhớ nhà, nhớ đất, nhớ quê hương.

Nhớ quê có những đêm trăng sáng,  
Sáng cả vườn xanh, cả ruộng vàng.  
Con trẻ quây quần theo gót mẹ,  
Lên chùa cúng Phật để dâng hương.

Nhớ tiếng võng đưa trầm điệu nhạc,  
Hoà theo tiếng hát giọng ầu ơ...  
Từ môi người mẹ thân yêu quá,  
Gợi lên bao tình thuở ấu thơ.

Tiếng chày nằng nặng nện không gian,  
Cùng tiếng gà trưa gáy trẻ tràng,  
Tiếng tập đánh vần cùng nhịp thước,  
Buồn như nước chảy giữa trường giang.

Ai quên cho mượn mái tranh nâu,  
Luống đất bờ ao với nhịp cầu;  
Mồ mả ông bà nằm giữa đất,  
Lòng người lòng đất cảm thông nhau.

Quê hương là máu, là xương thịt,  
Nước mắt mồ hôi của giống nòi,  
Tranh đấu từ bao nhiêu thế kỷ,  
Bảo tồn gấm vóc đến muôn đời.  
Còn sống ngày nào trên đất nước,  
Nếu ai xâm chiếm đến quê hương,  
Tình quê sẽ hoá ra tình nước:  
Tình nước đúc thành súng với gươm.

Lòng dân vũ trang bằng tình cảm,  
Tay dân vũ trang bằng súng đạn.  
Dân đứng lên siết chặt quân hàng:  
Giặc vào đây giặc sẽ rã tan...

1955

Nguồn: Phạm Thanh, *Thi nhân Việt Nam hiện đại* (quyển hạ), NXB Xuân Thu tái bản, 1990

## TÓC THÈ XỨ HUẾ

Cuối tháng, thầy vô trường võ bị  
Xa trời Đồng Khánh, học trò yêu.  
Xa rời Bến Ngự sông An Cựu  
Nắng đục, mưa trong lắng tiếng chiều.

Thầy sắp đi xa trò ở lại,  
Mùa hoa phượng cũ úa phai rồi  
Cổng trường bỗng biến thành ga nhỏ,  
Trò tiễn thầy đi, ai ngậm ngùi.

Lần cuối, cô học trò xứ Huế,  
Ngồi cho thầy vẽ bức chân dung  
Nhìn trò sao bút màu run quá,  
Thầy sợ vẽ xong nét cuối cùng.

Thầy xa Huế giữa đêm trời tối  
Tránh phút giây mình tiễn biệt nhau  
Thầy trẻ quá nên đa cảm lắm  
Sợ nghe nước nở tiếng còi tàu.

Khi cùng tiễn biệt ở sân ga  
Giây phút này sao khỏi lệ sa  
Trò vẫy tay chào, thầy cúi mặt  
Tàu qua chở hết bóng ngày qua.

Thầy mua vé chuyển đi đêm tối  
Hành lý đơn sơ: áo bạc màu  
Với một trái tim tràn kỷ niệm  
Ngày về xứ Huế chắc còn lâu.

Thầy ơi! Có biết đêm đưa tiễn  
Em mặc đồ đen, đứng cuối đường;  
Khóc mướt khi tàu qua xóm trọ  
Lần đầu em hiểu nghĩa yêu đương.

Khi bóng tàu qua trong nước mắt  
Khói bay vương vấn bến sông Hương.  
Giám mình gác trọ, em ngồi khóc  
Sương rụng đêm nay ướt mái trường.

Đợi học bài xong em đốt nến,  
Xông hương trầm, ủ bức chân dung.  
Nhìn màu sắc, thấy thầy run rẩy,  
Vì sợ vẽ xong nét cuối cùng.

Đêm nay em viết trong lưu bút  
Xin gọi thầy bằng một tiếng anh.  
Đuôi tóc thề kèm thư mới viết  
Gởi về Gia Định, mộng ngày xanh.

## TUỔI TẮM MƯA

*Tặng L. nhớ chuyện tắm mưa năm 1941  
- nay đã trở thành cố nhân*

Đường vương ngần bao quanh nhà lồng chợ  
Từ tuổi nô đùa bát ngát bao la  
Em mười tuổi, anh mới mười ba  
Ở trường tắm mưa không hề ngờ ngợ.

Mẹ bảo: "mười năm sau con cưới vợ"  
Con mỉm cười chẳng chút thẹn thường  
Anh ngoéo tay em, đưa một quăng đường  
Vừa chạy vừa hô: "Nước mưa mát quá!"

Đường bao quanh chợ Châu Thành Rạch Giá  
Sao dài vô cùng trong buổi tắm mưa.

Cô bạn lúng giềng trong tuổi nô đùa  
Mới lên mười thích tắm mưa, té nước  
Anh chạy sau, nhường cô em chạy trước  
- Ai chạy thua làm dáng con ngựa trời  
Anh giả đờ thua nói thầm trong bụng  
Để cô em hí hửng cười lưng ngồi.

"Con gái tắm mưa thật mau trở mã  
- Con gái nhà giàu ít đứa tắm mưa"  
Lời mẹ em như lời ông Hương Quán  
Thế đành thôi!... tan tác cuộc nô đùa.

Đường đến trường, qua nhà cô bạn nhỏ  
Đi ngoài cổng rào chẳng dám ngó vô  
Tan học chiều, gặp nhau đành lánh mặt  
Tan cuộc tắm mưa, lòng bỗng ngẩn ngơ.

Bốn chục năm sau về thăm xứ sở  
Đã nên người vẫn bỡ ngỡ làm sao  
Trong lòng bỗng đổ mưa rào  
Gặp em biết nói câu chào nào đây  
Thưa bà!  
Thưa chị!  
Ô hay!  
Chồng em có biết chuyện ngày tắm mưa?

Gặp nhau ai cũng già nua  
Dường như tóc bạc phất phơ sợi buồn  
Hai lần lỡ kiếp chồng con  
Về quê tìm lại dấu mòn tuổi thơ.

Chia tay ở bến xe đò  
Anh đừng nhắc chuyện tắm mưa, em buồn  
Anh còn trôi nổi Sài Gòn  
Em xa xứ, giấu nỗi buồn tắm mưa  
Đôi ta hết tuổi dại khờ  
Hể trời mưa, cứ vẫn vợ nỗi buồn.

Mai em trở lại Sài Gòn  
Tiễn nhau, thôi nhắc nỗi buồn tắm mưa.

Rạch Giá 1970, trong một chuyến về quê

## XE TRÂU

Xe trâu cót két  
Cót két xe trâu  
Bánh xe nặng nặng in sâu lổn mòn  
Tay cầm vằm nhỏ  
Tay nọ ẵm con  
Nắng vàng **Xẻo Đước**  
Con trâu khát nước  
Thở dốc từng cơn  
Bánh xe nghiêng nát cốt mòn  
Nát thân không nát nổi hồn mẹ quê  
Mồ hôi tưới khắp đường xe  
Thân gầy sức yếu, đường về xa xôi.

Người mẹ nghèo sợ con cảm nắng  
Lấy khăn rằn bông nửa mui xe  
Con nằm khoanh ngủ trong lòng mẹ  
Dưới ánh mây lành mát bóng quê.

Xê trâu kéo lúa, chở con thơ  
Lúa giống năm nay để tới mùa  
Gieo mạ cho quần bông lúa chín  
Cho con no ấm, sớm nô đùa.

Con của má cũng là giống tốt  
Mai sau con sẽ có gia đình  
Nuôi con... sẽ biết công từ mẫu  
Trọn kiếp làm dâu: kiếp khổ hình.

Từ **Đông Hoà** má sang **Đông Thái**  
Một chuyến sang đò: chuyến biệt ly  
Giọt nước lìa nguồn sa bến đục  
Bông trà rơi trắng bước vu qui.

Chín tháng con nằm trong bụng mẹ  
Chắc nghe mẹ khóc lúc mang thai  
Nên con của mẹ thành văn sĩ  
Biết khóc từ khi chữa hiểu đời.

Gà mới gáy má vừa thức giấc  
Một mình vo gạo ở cầu ao



Nấu cơm cho mấy mươi công cấy  
Ngủ đứng ngoài sân tựa cổng rào.

Em chông năm đứa nhớn như chơi  
Khi mẹ đày thân trả nợ đời  
Cơm nguội cá thiu chan nước mắt  
Dầm mưa không mảnh áo chàm tươi.

Ngày mẹ ra riêng về Xẻo Đước  
Giang sơn vốn vẹn: chiếc xuồng be  
Cha bơi lái mẹ ngồi bơi mũi  
Chèo chông xứ người tìm bến quê.

Mẹ đập ống ngày con sáu tuổi  
Rước thầy về dạy chữ a, b  
Còn cha phát đất ông điền chủ  
Tiền học đóng bằng lúa mẹ giê.

Thầy giáo vỡ lòng làm quốc sự  
Đến “[Điền Trên](#)” ghé bước phiêu lưu  
Nhà nghèo chữ nghĩa thơm mùi mực  
Con nhớ muôn đời [ông giáo Như](#)

Bông mướt trở vàng dưới mái hiên  
Giàu thêm chữ nghĩa, chẳng giàu tiền  
Trâu già vẫn kéo xe trâu cũ  
Nửa kiếp con mang nợ chủ điền.

Làng cũ sau ngày binh lửa dậy  
Con không về nữa xóm [Điền Trên](#)  
[Đông Yên](#) làng cũ xa xăm quá  
Mờ vết xe trâu bóng mẹ hiền.

Khi con bán chữ mua cơm áo  
Tóc mẹ thúng bông rối mái đầu  
Ngồi kể chuyện buồn đêm Chợ Quán  
Quãng đời cay đắng, chuyện xe trâu.

Trời hỏi mẹ ơi con bất hiếu  
Nửa đời, sự nghiệp trắng hai tay  
Tại sao con chẳng đi ăn cướp  
Cho mẹ cho con bớt đoạ đày.

Tại sao trời bắt làm thi sĩ  
Khóc mướn thương vay mãi chuyện đời  
Mà trái tim đau giàu cảm lụy  
Bị đời gạt mãi mẹ hiền ơi!

Một chiếc xe trâu, bao hột giống  
Đổi cho con một kiếp làm thơ  
Nếu không có mẹ, thơ và mộng  
Con chết còn hơn sống kiếp hờ.

Mẹ bảo: “mọi nghề đều quý trọng  
Con ơi cứ sống cứ làm thơ  
Bạc tiền danh vọng như mây nổi  
Má vẫn gần con, dầu xuống mồ”.

Chợ Quán, đêm 9-10-63

\*\*\*\*\*

Nguồn: [https://www.thivien.net/Ki%C3%AAn-Giang/Xe-tr%C3%A2u/poem-hiN2BEhsdthyW\\_ITq5Xzsg](https://www.thivien.net/Ki%C3%AAn-Giang/Xe-tr%C3%A2u/poem-hiN2BEhsdthyW_ITq5Xzsg)

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9000 TÁC PHẨM**